

Số: 62 /2026/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2026

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 179/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng;

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức;

Căn cứ Nghị định số 232/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn xác định vị trí việc làm về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức trong cơ quan, tổ chức từ trung ương đến cấp xã, đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số thuộc danh mục vị trí việc làm được

cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 361/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức.

2. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập từ trung ương đến cấp xã, đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số thuộc danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 232/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức.

3. Cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao chức năng, nhiệm vụ chuyên trách về chuyển đổi số và được phân công trực tiếp phụ trách mảng, lĩnh vực chuyên môn về chuyển đổi số.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số

1. Vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số được quy định tại các phụ lục kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP, gồm:

a) Chuyên viên cao cấp về quản lý công nghiệp công nghệ số; Chuyên viên chính về quản lý công nghiệp công nghệ số; Chuyên viên về quản lý công nghiệp công nghệ số (Mục IX Phụ lục II);

b) Chuyên viên cao cấp về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; Chuyên viên chính về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Mục IX Phụ lục II);

c) Chuyên viên cao cấp về quản lý kinh tế số; Chuyên viên chính về quản lý kinh tế số; Chuyên viên về quản lý kinh tế số (Mục IX Phụ lục II);

d) Chuyên viên cao cấp về quản lý xã hội số, Chuyên viên chính về quản lý xã hội số, Chuyên viên về quản lý xã hội số (Mục IX Phụ lục II);

đ) Chuyên viên cao cấp về quản lý giao dịch điện tử, Chuyên viên chính về quản lý giao dịch điện tử, Chuyên viên về quản lý giao dịch điện tử (Mục IX Phụ lục II);

e) Chuyên viên về công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Mục II Phụ lục IV);

g) Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ở cấp xã (Mục II Phụ lục V);

h) Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số ở cấp xã (Mục II Phụ lục V);

i) Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã (Mục II Phụ lục V).

2. Một số nội dung công việc của vị trí việc làm công chức chuyên trách về chuyển đổi số được mô tả tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định việc điều chỉnh, bổ sung, áp dụng khi xây dựng bản mô tả công việc của vị trí việc làm theo quy định, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ, yêu cầu thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Điều 4. Vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số

1. Vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số được quy định tại các phụ lục kèm theo Nghị định số 232/2026/NĐ-CP, gồm:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (từ bậc 1 đến bậc 5) (Mục V Phụ lục II và Phụ lục III);

b) Quản lý giao dịch điện tử (từ bậc 3 đến bậc 5) (Mục V Phụ lục II).

2. Một số nội dung công việc của vị trí việc làm viên chức chuyên trách về chuyển đổi số được mô tả tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định việc điều chỉnh, bổ sung, áp dụng khi xây dựng bản mô tả công việc của vị trí việc làm theo quy định, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ, yêu cầu thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Điều 5. Vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phụ trách chuyển đổi số

Vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phụ trách chuyển đổi số thuộc đối tượng xem xét hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP được xác định như sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số và được phân công trực tiếp phụ trách mảng, lĩnh vực chuyên môn về chuyển đổi số, bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số là cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước hoặc là đầu mối trực tiếp thực hiện, chịu trách nhiệm chính và thường xuyên về một hoặc một số lĩnh vực chuyển đổi số (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số, chính quyền điện tử,

chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử) trong phạm vi quốc gia, ngành, lĩnh vực, địa phương hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số phải được cấp có thẩm quyền quyết định giao chức năng, nhiệm vụ chuyên trách về chuyển đổi số bằng văn bản.

Cấp có thẩm quyền quyết định giao chức năng, nhiệm vụ chuyên trách về chuyển đổi số chịu trách nhiệm về việc xác định và phân công cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 6. Xác định đối tượng hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP theo vị trí việc làm

1. Công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 4 Thông tư này được hưởng mức hỗ trợ khi đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

a) Vị trí việc làm được xác định trong quyết định phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Được cấp có thẩm quyền quyết định giao hoặc phân công đảm nhiệm chuyên trách các vị trí việc làm bằng văn bản, không bao gồm các trường hợp công chức, viên chức kiêm nhiệm một phần nhiệm vụ về chuyển đổi số bên cạnh nhiệm vụ được giao tại vị trí việc làm chính khác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số quy định tại Điều 5 Thông tư này được hưởng mức hỗ trợ khi đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

a) Được cấp có thẩm quyền phân công trực tiếp phụ trách mảng, lĩnh vực chuyên môn về chuyển đổi số bằng văn bản;

b) Nhiệm vụ về chuyển đổi số (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính phủ điện tử, chính phủ số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử) phải là nhiệm vụ chính, trực tiếp và thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, không bao gồm các trường hợp chỉ thực hiện trách nhiệm quản lý chung hoặc chỉ thực hiện một phần nhiệm vụ về chuyển đổi số bên cạnh nhiệm vụ chính khác được giao phụ trách.

3. Công chức cấp xã đảm nhiệm vị trí việc làm quy định tại điểm h và điểm i khoản 1 Điều 3 Thông tư này được hưởng mức hỗ trợ khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Vị trí việc làm được xác định trong quyết định phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Được cấp có thẩm quyền quyết định giao hoặc phân công đảm nhiệm vị trí việc làm bằng văn bản;

c) Được cấp có thẩm quyền phân công chuyên trách thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử) bằng văn bản.

4. Trường hợp vị trí việc làm của công chức cấp xã quy định tại điểm h và điểm i khoản 1 Điều 3 Thông tư này chỉ có 01 công chức đảm nhiệm và công chức đó phải thực hiện các nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực khác nhau thì công chức được hưởng mức hỗ trợ khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Vị trí việc làm được xác định trong quyết định phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị; bản mô tả công việc xác định nhóm nhiệm vụ về chuyển đổi số là nhóm nhiệm vụ chính của người được giao hoặc phân công đảm nhiệm;

b) Được cấp có thẩm quyền quyết định giao hoặc phân công đảm nhiệm vị trí việc làm bằng văn bản;

c) Nhiệm vụ của công chức về chuyển đổi số (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin hoặc công nghiệp công nghệ số, công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, giao dịch điện tử) phải là nhiệm vụ chính, trực tiếp và thường xuyên.

5. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức chịu trách nhiệm về việc xác định, đánh giá, đề xuất đối tượng được hưởng hỗ trợ phù hợp với các điều kiện quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này; thường xuyên rà soát đối tượng hưởng hỗ trợ, khi cán bộ, công chức, viên chức có thay đổi về vị trí việc làm, nhiệm vụ phải kịp thời đề xuất điều chỉnh, bảo đảm đúng quy định.

6. Người đứng đầu cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức quyết định và chịu trách nhiệm về danh sách đối tượng được hưởng hỗ trợ thuộc phạm vi quản lý bảo đảm đúng quy định.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Công chức đảm nhiệm các vị trí việc làm thuộc danh mục quy định tại Phụ lục I Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, được hưởng mức hỗ trợ theo quy

định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, sau khi Nghị định số 361/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, được giao đảm nhiệm các vị trí việc làm và được xác định thuộc đối tượng hưởng mức hỗ trợ quy định tại Thông tư này thì tiếp tục được hưởng mức hỗ trợ theo quy định.

2. Viên chức đang đảm nhiệm các vị trí việc làm thuộc danh mục quy định tại Phụ lục II Thông tư số 23/2025/TT-BKHHCN, được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP thì tiếp tục được hưởng mức hỗ trợ cho đến khi đơn vị sự nghiệp công lập được cấp có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 232/2026/NĐ-CP.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2026.

2. Thông tư số 23/2025/TT-BKHHCN ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn xác định vị trí việc làm chuyên trách về chuyển đổi số được hưởng mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị-xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở KH&CN các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Công báo;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ KH&CN; Cổng TTĐT Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB, PC.



BỘ TRƯỞNG

Vũ Hải Quân

